

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TỬA CHÙA
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 33/2024/HS-ST
Ngày 14 - 5 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỬA CHÙA, TỈNH ĐIỆN BIÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tòng Thị Lan

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lò Văn Vốn, ông Giàng A Gông

- Thư ký phiên tòa: Ông Thào A Thu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 33/2024/TLST-HS ngày 21/3/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2024/QĐXXST-HS ngày 02/5/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hồ Thị C** - Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1982 tại huyện C, tỉnh Điện Biên; Nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Thôn P, xã X, huyện C, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 0/12; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hồ A D (đã chết) và bà Vàng Thị T - Sinh năm 1960; Chồng là Vàng A Á – Sinh năm 1980 và có 06 con, con lớn nhất sinh năm 2000, con nhỏ nhất sinh năm 2015; Tiền án: Không, Tiền sự: Không; Chức vụ đảng, chính quyền: Không; Nhân thân: Chưa bị xử phạt hành chính, chưa bị Tòa án nào xét xử.

Tạm giữ từ ngày 12/12/2023 đến ngày 21/12/2023, tạm giam từ ngày 21/12/2023 đến nay. Bị cáo có mặt.

- Người phiên dịch: ông Giàng A D – Sinh năm 1985. Nơi cư trú: Tổ dân phố Thành C, thị trấn T, huyện C, tỉnh Điện Biên. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 00 phút ngày 11/12/2023 bị cáo Hồ Thị C đi nhờ xe mô tô của một người đàn ông dân tộc Mông, bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này đi từ thôn P, xã X lên thị trấn T. Khi đến nơi bị cáo một mình đi bộ vào tổ dân phố Q, thị trấn T để tìm mua ma túy, tại đây bị cáo gặp một người đàn ông dân tộc Thái ngoài đường, bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này, sau đó bị cáo đưa 2000.000 đồng cho người đàn ông nhờ mua ma túy hộ,

sau khi nhận tiền người đàn ông đó đi khoảng 20 phút sau quay lại đưa cho bị cáo 01 gói ma túy được gói ngoài bằng mảnh nylon màu đen, bên trong có 05 gói, trong đó có 04 gói được gói ngoài mỗi gói bằng mảnh nylon màu hồng, 01 gói được gói ngoài bằng mảnh nylon màu trắng, bên trong các gói đều có cục chất bột màu trắng thể rắn và bị cáo lấy 01 cục nhỏ ở gói được gói ngoài bằng mảnh nylon màu trắng trả công cho người đàn ông dân tộc Thái. Sau đó, bị cáo đi bộ ra khu vực bãi đá gần tổ dân phố Q, thị trấn T và xin đi nhờ xe mô tô của một người đàn ông dân tộc Mông không biết tên, tuổi, địa chỉ để quay về nhà tại thôn P, xã X.

Khi về đến nhà, bị cáo lấy gói ma túy được gói ngoài bằng mảnh nylon màu trắng cất giấu ở đầu giường ngủ của mình, còn 04 gói được gói ngoài mỗi gói bằng mảnh nylon màu hồng bị cáo dùng mảnh nylon màu đen ban đầu gói lại cất giấu trong thùng nhựa màu xanh để ở cạnh bếp của gia đình. Đến 10 giờ 00 phút ngày 12/12/2023 khi bị cáo lấy gói ma túy cất giấu ở đầu giường ngủ ra để sử dụng thì bị tổ công tác Công an huyện C phát hiện, bắt quả tang và thu giữ số ma túy. Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của bị cáo cơ quan điều tra thu giữ được 01 gói ma túy được gói ngoài bằng mảnh nylon màu đen cất giấu trong thùng nhựa màu xanh.

Vật chứng khi thu giữ quả tang gồm: 01 gói được gói ngoài bằng mảnh nylon màu trắng, bên trong có các cục chất bột màu trắng thể rắn.

Vật chứng thu giữ khi khám xét chỗ ở gồm: 01 gói được gói ngoài bằng mảnh nylon màu đen, bên trong có 04 gói được gói ngoài mỗi gói bằng mảnh nylon màu hồng, mở bên trong mỗi gói có các chất bột màu trắng thể rắn.

Tại cơ quan điều tra bị cáo khai nhận mục đích bị cáo mua ma túy về cất giấu để sử dụng, nhưng chưa kịp sử dụng đã bị Cơ quan điều tra bắt quả tang và thu giữ.

Hồi 16 giờ 30 phút, ngày 12/12/2023 Cơ quan điều tra mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định, xác định: Vật chứng thu giữ quả tang các cục chất bột màu trắng thể rắn có khối lượng 0,6944 gam lấy toàn bộ làm mẫu vật gửi giám định ký hiệu H1; Các cục chất bột màu trắng thể rắn thu giữ khi khám xét nơi ở có khối lượng 12,2058 gam lấy toàn bộ làm mẫu vật gửi giám định ký hiệu H2.

Kết luận giám định số 23/KL – PC09 ngày 18/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Vật chứng thu giữ của Hồ Thị Cù 12,9002 gam các cục chất bột màu trắng ký hiệu H1, H2 là chất ma túy: Loại Heroine. Hoàn mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng: H1: 0,6428 gam; H2: 8,4892 gam và toàn bộ bao bì niêm phong cũ.

Cáo trạng số 07/CT-VKSHTC ngày 21 tháng 3 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tủa Chùa truy tố bị cáo Hồ Thị C về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Về vật chứng: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, đề

ngihtịc thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định; đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến bắt quả tang bị cáo, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết quả thu giữ vật chứng; Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng và Bản kết luận giám định của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên.

Có đủ cơ sở kết luận ngày 11/12/2023 bị cáo đã nhờ một người đàn ông dân tộc Thái không quen biết mua hộ 01 gói ma túy loại Heroine có khối lượng 12,9002 gam với giá 2000.000 đồng tại tổ dân phố Q, thị trấn T, huyện C, mục đích bị cáo mua Heroine để sử dụng. Sau khi mua được Heroine bị cáo đã lấy 01 cục nhỏ Heroine để trả công cho người đàn ông đó, số Heroine còn lại bị cáo mang về nhà cất giấu. Đến 10 giờ 00 phút ngày 12/12/2023 bị cáo đã bị cơ quan điều tra Công an huyện C bắt quả tang và thu giữ toàn bộ số ma túy.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự đã cố ý mua 12,9002 gam chất ma túy loại Heroine cất giấu trái phép với mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Bị cáo là người nghiện chất ma túy, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất mức độ phạm tội của bị cáo, xét về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, khối lượng ma túy thu giữ, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng mức hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo. Do đó đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về hình phạt chính đối với bị cáo là có căn cứ.

[3] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào biên bản xác minh tài sản của Cơ quan điều tra và tranh tụng tại phiên tòa cho thấy, bị cáo không có tài sản gì giá trị, gia đình thuộc hộ nghèo, bị cáo không có việc làm và thu nhập thường xuyên, đại diện Viện kiểm sát đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền hoặc tịch thu

tài sản theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo là phù hợp, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về các vấn đề khác có liên quan: Đối với người đàn ông dân tộc Thái mua hộ ma túy cho bị cáo và hai người đàn ông dân tộc Mông cho bị cáo đi nhờ xe mô tô, quá trình điều tra và tại phiên tòa không xác định được họ tên, địa chỉ nên Hội đồng xét xử không có cơ sở để xem xét, xử lý.

[5] Về vật chứng vụ án: Đối với khối lượng Heroine còn lại sau giám định gồm H1: 0,6428 gam; H2: 8,4892 gam là vật Nhà nước cấm tàng trữ; 01 gói niêm phong bì thư màu trắng do Công an huyện C phát hành là vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc hộ nghèo theo giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo số 489/GCN – HN.HCN ngày 03/01/2024 của UBND xã X, huyện C, nên cần miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự:

1. Tuyên bố: Bị cáo Hồ Thị C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Hình phạt: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Hồ Thị C 06 (sáu) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 12/12/2023.

3. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy:

- 01 gói niêm phong bì thư màu trắng do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên phát hành mẫu vật hoàn lại theo kết luận giám định số 23/KL - KTHS ngày 18/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên.

- 01 gói niêm phong bì thư màu trắng do Công an huyện C phát hành mặt trước gói niêm phong ghi vật chứng vụ Hồ Thị C.

Số vật chứng trên Chi cục Thi hành án dân sự huyện C đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện C..

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

5. Kháng cáo: Áp dụng khoản 1 Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 14/5/2024).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Tủa Chùa;
- Bộ phận hồ sơ NV- CA huyện C;
- Cơ quan CSĐT CA huyện C;
- Cơ quan THAHS huyện, tỉnh;
- Sở Tư Pháp tỉnh Điện Biên;
- THADS huyện C;
- Bị cáo;
- Lưu: HSVA, HSTHA.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Tòng Thị Lan